

Ngày 30/09/2025	7,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.1%	17.5%	37.0%

	Q3/25	
ROE	-1.6%	+/- YoY ▼ 1.6%

	Q3/25		
DT thuần	73.5	QoQ	YoY
		▲ 6.10	▲ 12.8
		▲ 9.0%	▲ 21.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	197	YoY
		▲ 19.0
		▲ 10.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	4.26	QoQ	YoY
		▼ 1.35	▼ 3.95
		▼ 24.1%	▼ 48.2%
	tỷ VNĐ		

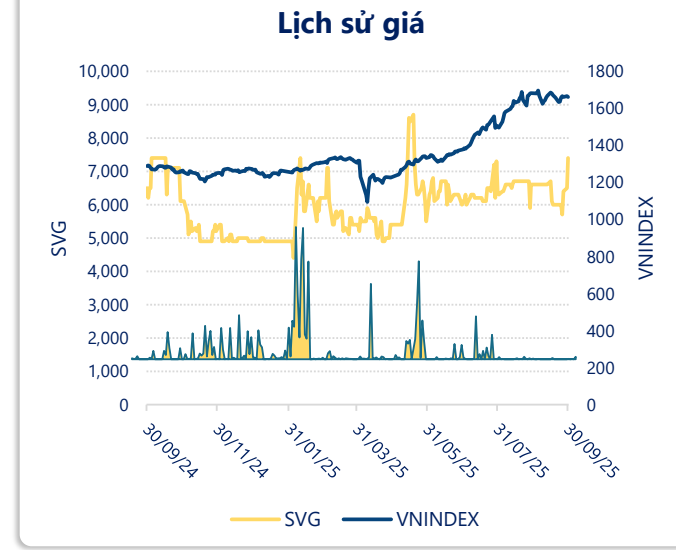
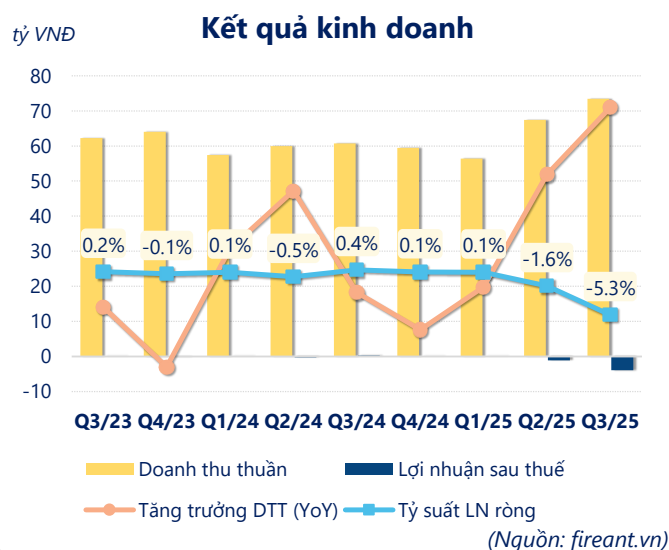
	9T 2025	
LN gộp	17.5	YoY
		▼ 5.80
		▼ 24.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-3.86	QoQ	YoY
		▼ 2.37	▼ 3.25
		▼ 159%	▼ 532%
	tỷ VNĐ		

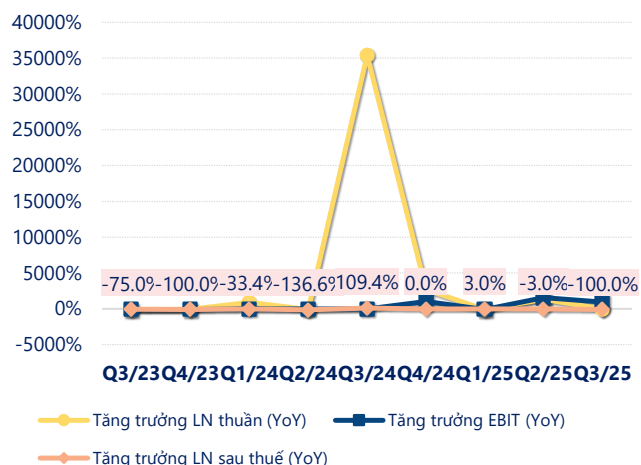
	9T 2025	
LN thuần	-5.27	YoY
		▼ 4.42
		▼ 517%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-3.89	QoQ	YoY
		▼ 2.80	▼ 4.14
		▼ 257%	▼ 1654%
	tỷ VNĐ		

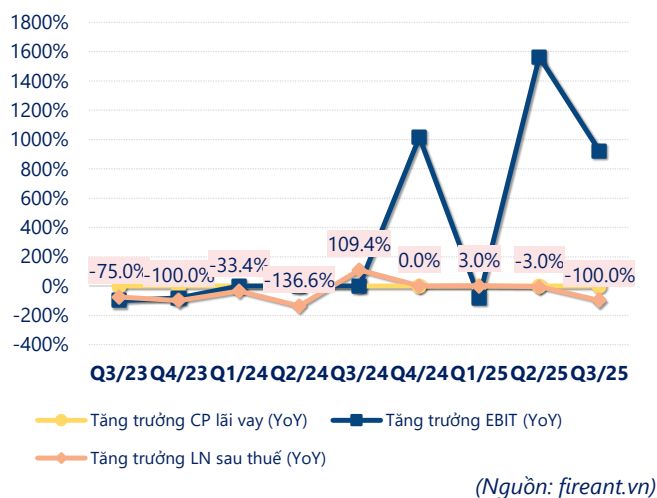
	9T 2025	
LN sau thuế	-4.92	YoY
		▼ 4.96
		▼ 13490%
	tỷ VNĐ	



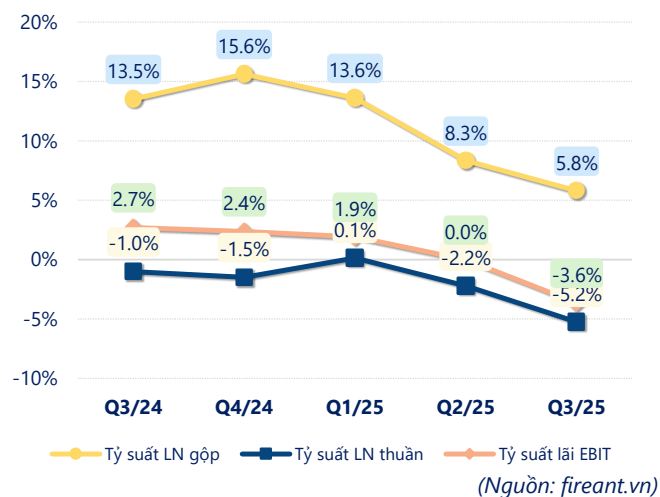
Tăng trưởng lợi nhuận



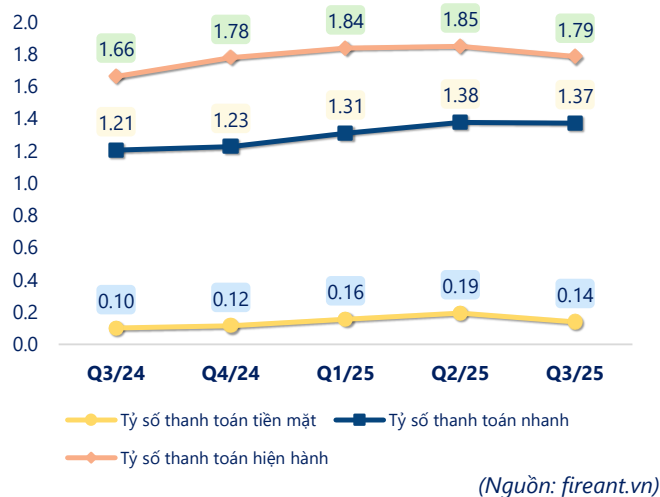
Tăng trưởng chi phí



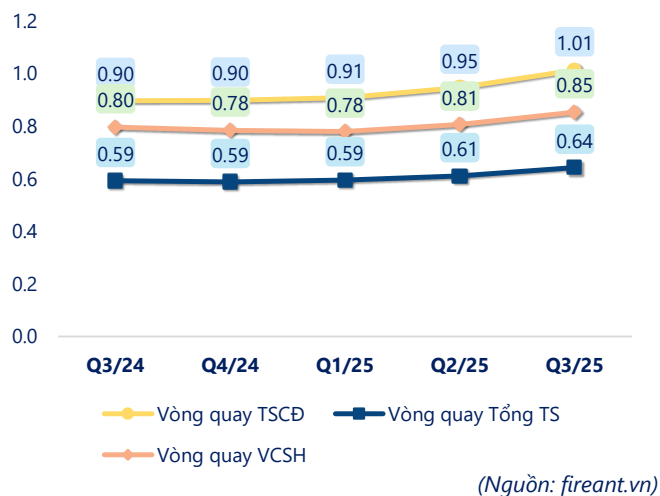
Tỷ suất lợi nhuận



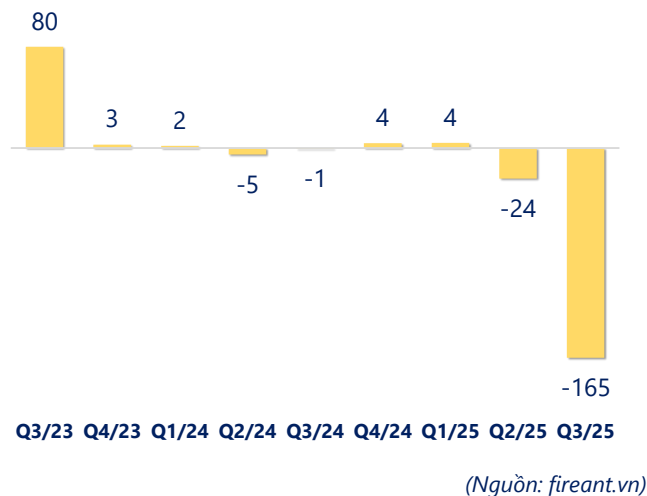
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	73.5	60.7	21.0%	197	178	10.8%
Giá vốn hàng bán	69.2	52.5	31.8%	180	155	16.2%
Lợi nhuận gộp	4.26	8.21	-48.2%	17.5	23.3	-24.8%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.01	-52.7%	0.01	0.02	-38.7%
Chi phí TC	1.21	1.33	-9.1%	3.32	4.17	-20.3%
Chi phí lãi vay	1.21	1.33	-9.1%	3.32	4.17	-20.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.58	2.31	11.6%	6.69	6.43	4.1%
Chi phí QLDN	4.33	5.20	-16.7%	12.8	13.6	-5.8%
LN thuần từ HĐKD	-3.86	-0.61	-532%	-5.27	-0.85	-517%
Lợi nhuận khác	-0.03	0.93	-103%	0.34	0.95	-64.0%
LN trước thuế	-3.89	0.31	-1354%	-4.92	0.10	-5035%
Lợi nhuận sau thuế	-3.89	0.25	-1654%	-4.92	0.04	-13490%
LNST của CĐ cty mẹ	-3.89	0.25	-1654%	-4.92	0.04	-13490%

(Nguồn: fireant.vn)

